

Một số hình ảnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH
Số: 57 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT BẮC NINH
Năm cao điểm hành động Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2017
DẾN Số: 945
Ngày: 13/1/2017
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-BNN-QLCL ngày 24/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch Năm cao điểm hành động vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2017;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số 169/SNN-QLCL ngày 23/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch Năm cao điểm hành động Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2017;

UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch Năm cao điểm hành động Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2017, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm nhằm giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, trong nước và hướng tới xuất khẩu.

II. KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

1. Xây dựng các chương trình, nội dung cụ thể để triển khai kế hoạch hành động năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp đồng thời hoàn thiện việc phân công, phân cấp quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và sản phẩm Nông Lâm Thủy sản trên địa bàn tỉnh.

2. Đến cuối năm 2017, tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, quả; tồn dư hóa chất, kháng sinh, chất bảo quản, chất phụ gia, vi sinh vật có hại vượt ngưỡng trong thịt và sản phẩm thủy sản giảm 10% so với năm 2016.

3. Nâng tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm sản và thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP tăng 10% so với năm 2016. Đồng thời, giảm thiểu tối đa các cơ sở xếp loại C.

4. 100% huyện, thị xã, thành phố đều tham gia chuỗi cung ứng nông sản

thực phẩm an toàn.

5. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP tăng 10% so với năm 2016.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách

- Triển khai thực hiện Quyết định 1290/QĐ-BNN-TCCB, ngày 17/4/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phân công, phân cấp trong ~~hoạt động~~ kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và hạ tầng nông thôn, trong đó đặc biệt quan tâm tới hỗ trợ phát triển sản xuất, tiêu thụ nông sản, thủy sản an toàn theo chuỗi...

2. Thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với hành vi vi phạm quy định về VSATTP theo quy định của pháp luật;

- Thông tin, quảng bá về các cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn;

- Chủ động phối hợp với các Báo, Đài kịp thời thông tin đầy đủ về VSATTP nông lâm thủy sản. Truyền thông quảng bá nông sản thực phẩm an toàn và các chuỗi sản xuất, cung ứng nông sản an toàn. Công khai kết quả phân loại A, B, C đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông sản thực phẩm.

3. Giám sát, kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm

- Tiến hành lấy mẫu giám sát tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến kinh doanh nông sản thực phẩm; cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm các quy định về ATTP;

- Phát hiện, điều tra, triệt phá các đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, hóa chất, kháng sinh, phân bón, thuốc BVTV ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản;

- Tổ chức kiểm tra, phân loại 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tái kiểm tra 100% cơ sở loại C và xử lý dứt điểm cơ sở không đủ điều kiện ATTP theo thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT. Hướng dẫn cho cấp huyện/xã tổ chức triển khai thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với

các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, đặc biệt là thanh tra đột xuất các cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về chất lượng, ATTP theo quy định của pháp luật. Tập trung vào các thời kỳ trọng điểm.

4. Hỗ trợ kết nối sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông sản an toàn

- Triển khai các đề án quy hoạch vùng sản xuất rau An toàn, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn;

- Tăng cường mở rộng các chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn và xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn;

- Tăng cường các hoạt động về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm an toàn, truyền thông, quảng bá sản phẩm an toàn.

5. Tốch đợt lực lượng, nâng cao năng lực

- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quản lý từ tỉnh đến cơ sở và tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, giữa các đơn vị trong ngành Nông nghiệp và PTNT đối với công tác quản lý Vật tư nông nghiệp và chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản;

- Tăng cường cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản từ tỉnh đến huyện về nghiệp vụ, kỹ năng trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật; trong giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm quy định đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho tuyên truyền, quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm. Các đơn vị ưu tiên kinh phí đã được bố trí năm 2017 để triển khai các nội dung Năm cao điểm hành động VSATTP lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính rà soát chương trình kế hoạch và cân đối, bổ sung kinh phí theo yêu cầu của năm cao điểm hành động vệ sinh ATTP trong lĩnh vực Nông nghiệp.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan; các tổ chức Chính trị - Xã hội, UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Phân công, theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện kế hoạch và tổng kết Kế hoạch hành động năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh.

- Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất nông sản, thực phẩm đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Định kỳ hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT về kết quả thực hiện.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm cho hoạt động của các cơ quan kiểm tra cấp tỉnh để thực hiện kế hoạch này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp với cơ quan kiểm tra địa phương để xử lý, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các cơ sở không đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm theo đề nghị của cơ quan kiểm tra, đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Công thương và Công an tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm;

- Hướng dẫn xây dựng, công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, công bố hợp chuẩn, hợp quy. Phối hợp trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm mất an toàn;

- Kiểm tra, đôn đốc hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP các huyện, thị xã, thành phố thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

5. Sở Công Thương:

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp chặt chẽ với các Chi cục chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT tăng cường kiểm soát việc lưu thông trên thị trường đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản nhập khẩu trọng tâm là thịt gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi, rau, củ, quả; chất cấm, thuốc BVTM, thuốc thú y, kháng sinh cấm, giả, ngoài danh mục. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Triển khai hoạt động xúc tiến thương mại, thiết lập liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm an toàn.

6. Công an tỉnh:

Chỉ đạo các phòng chuyên môn và Công an huyện, thị xã, thành phố tăng cường điều tra, phát hiện, triệt phá các cơ sở lưu thông buôn bán, sử dụng hóa chất cấm sử dụng trong chế biến thực phẩm; các loại thuốc BVTV, thuốc thú y, kháng sinh cấm, giả, ngoài danh mục.

7. Báo Bắc Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử Văn phòng UBND tỉnh;

Phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình đảm bảo VSATTP trên địa bàn tỉnh.

8. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch Năm cao điểm hành động vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa phương và tổ chức chỉ đạo triển khai đồng bộ để đảm bảo hiệu quả, chỉ đạo xây dựng được các vùng sản xuất thực phẩm an toàn đặc trưng của địa phương và xây dựng các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tiêu biểu sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn có xác nhận, có địa điểm bày bán cụ thể để cho người tiêu dùng lựa chọn;

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xác định rõ trách nhiệm của địa phương đối với công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn; tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP trên địa bàn quản lý. Tập trung triển khai tốt Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định điều kiện đảm bảo ATTP và phương thức quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp & PTNT và các Sở, Ngành đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nhằm chuyển đổi căn bản hành vi, tập quán sản xuất nhỏ lẻ lạc hậu, không đảm bảo ATTP sang sản xuất tập trung có sự giám sát đảm bảo ATTP. Tổ chức kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản theo quy định tại Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 và Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn;

- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về ATTP cho các cán bộ tuyến xã, tổ chức các đoàn thanh tra liên ngành xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm, đặc biệt tại tuyến xã, phường, thị trấn.

9. Các tổ chức đoàn thể, quần chúng:

- Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh; Liên hiệp hội phụ nữ; Hội Nông dân; đoàn TNCSHCM; Hội Cựu Chiến binh... tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến tới các hội viên, đoàn viên của mình về thực hiện các điều kiện đảm bảo VSATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Vận động hội viên tham gia phát hiện, tố giác các trường hợp sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc BVTM cấm, giả, ngoài danh mục cho các cơ quan chức năng để kịp thời xử lý.

VI. SƠ KẾT VÀ TỔNG KẾT

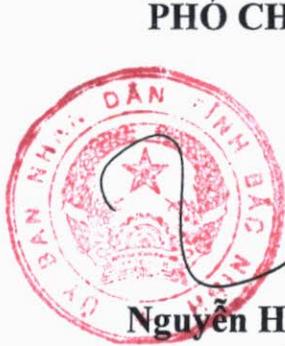
Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tổ chức sơ kết và tổng kết để đánh giá kết quả triển khai kế hoạch hành động; thống nhất giải pháp, biện pháp khắc phục các khó khăn vướng mắc trong thực hiện làm cơ sở cho việc triển khai kế hoạch các giai đoạn tiếp theo.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo, phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, giải quyết./. *Mđ*

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TC, CT, YT;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Báo Bắc Ninh, Đài PTTH tỉnh; Công TTĐT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, VX, XDCB; NC.
- Lưu: VT, NN.

**TM. UBND TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Thành